

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2017/HSST

Ngày: 15/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Toàn – Hiệu trưởng trường THCS Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, Bình Định

2. Ông Trần Thắng – Chủ tịch UBND phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn: Ông Trần Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở UBND phường Bùi Thị Xuân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2017/HSST ngày 21/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: TRẦN NHỰT B, sinh ngày 12/8/1999 tại TP. Quy Nhơn; Trú tại: phường BTX, TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần B, và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 22/12/2014 bị Công an TP. Quy Nhơn xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị bắt tạm giam: Ngày 21/3/2017.

2. Họ và tên: NGUYỄN VŨ ANH K, sinh ngày 20/02/1997 tại TP. Quy Nhơn; Trú tại: phường BTX, TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Vũ K và bà Mai Thị Tuyết H; Tiền án, tiền sự: Không; Vợ, con: Chưa có; Bị bắt tạm giam: Ngày 28/11/2017.

3. Họ và tên: NGUYỄN LONG V, sinh ngày 02/10/1997 tại TP. Quy Nhơn; Trú tại: phường BTX, TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Anh D (chết) và bà Nguyễn Thị Kim A; Tiền án, tiền sự: Không; Vợ, con: Chưa có; Bị bắt tạm giam: Ngày 28/11/2017.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần B và bà Nguyễn Thị H (cha mẹ bị cáo B). Có mặt.

Trú tại: Tổ 4, KV2, phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2016, Trần Nhật B, Nguyễn Vũ Anh K, Nguyễn Long V cùng thuê một phòng trọ (ở Phường BTX, TP. Quy Nhơn) để làm địa điểm sử dụng ma túy chung. Tại đây, cả ba đã cùng nhau sử dụng ma túy được 03 lần, số ma túy do Bản cung cấp. Vào tối ngày 24/12/2016, B rủ K và V cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng chung, K và V đồng ý. Cả ba thống nhất mỗi người góp 1.000.000 đồng, giao cho B đi mua ma túy về cất giấu tại phòng trọ để cùng sử dụng vì B biết chỗ mua ma túy. Sáng ngày 26/12/2016, tại phòng trọ, K đưa cho B 1.000.000 đồng, V đưa cho bản 600.000 đồng, B bỏ ra 1.400.000 đồng (vì B còn nợ V 400.000 đồng). Sau đó, B đi đến trụ sở ngân hàng Đông Á tại gần ngã ba Phú Tài (TP. Quy Nhơn) gửi 4.000.000 đồng vào tài khoản tên Trần Quốc T tại TP. Hồ Chí Minh để mua ma túy (trong đó có 1.000.000 đồng B trả nợ cho T).

Sáng ngày 27/12/2016, B ra bến xe Quy Nhơn nhận số ma túy do T gửi theo xe khách “NT” được ngụy trang trong một hộp giấy, bên trên có ghi số điện thoại của B. B mang số ma túy về phòng trọ cất giấu và gọi điện cho V và K biết. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, K và V đến phòng trọ, B lấy một ít ma túy mới mua về cùng sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Lê Trọng T (là bạn của B) đến chơi và cùng sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an TP. Quy Nhơn tiến hành kiểm tra hành chính bắt quả tang và phát hiện trong phòng trọ có 01 gói chất nghi là ma túy nên đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong số ma túy trên, đồng thời đưa tất cả về trụ sở làm việc.

Theo Kết luận giám định số 83/C54C(Đ4) ngày 10/02/2017 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng: chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 01 gói ni lông gửi giám định có trọng lượng mẫu 2,25 gam có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- Tại bản cáo trạng số 127/QĐ-KSĐT ngày 20/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân TP Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Nhật B, Nguyễn Vũ Anh K, Nguyễn Long V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo

Trần Nhật B, Nguyễn Vũ Anh K, Nguyễn Long V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, 74 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Nhật B từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Anh K, Nguyễn Long V mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu NOKIA.
- Tịch thu tiêu hủy 1,849 gam hạt tinh thể Methamphetamine còn lại sau giám định; một ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; một sim điện thoại số “0868729742”.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vào khoảng tháng 11/2016, các bị cáo Trần Nhật B, Nguyễn Vũ Anh K, Nguyễn Long V cùng thuê một phòng trọ để làm địa điểm sử dụng ma túy. Tại phòng trọ, cả ba bị cáo đã cùng nhau sử dụng ma túy được 03 lần. Do cần có ma túy để sử dụng tiếp, bị cáo B rủ bị cáo K và V góp mỗi người 1.000.000đ (tổng cộng 3.000.000đ), bị cáo B lấy số tiền này mua ma túy đem về phòng trọ lấy ra một ít cùng với V và K sử dụng chung, số ma túy còn lại B cất giấu tại phòng trọ để cùng nhau tiếp tục sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Theo kết luận giám định: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 01 gói ni lông (thu giữ tại phòng của của bị cáo) có trọng lượng 2,25 gam, có Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy (trong danh mục II, STT 67) của Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, là chất gây nghiện đối với người sử dụng, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là

nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặt biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Các bị cáo có đầy đủ sức khỏe, năng lực để điều khiển hành vi của mình nên phải biết rõ điều đó, các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, nhưng không chí thú làm ăn lại sa vào sử dụng ma túy để tự hủy hoại cơ thể mình.

Theo hướng dẫn tại điểm c khoản 2 mục II Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao: “Trong trường hợp nhiều người nghiện ma túy cùng góp tiền mua chất ma túy để sử dụng trái phép và bị bắt giữ nếu tổng trọng lượng chất ma túy mua được đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự thì họ cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ hoặc vận chuyển trái phép chất ma túy...”. Đồng thời, theo hướng dẫn tại điểm e tiểu mục 3.6 Mục II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì người nào tàng trữ chất ma túy ở thể rắn có trọng lượng từ một gam trở lên thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Theo hướng dẫn trên thì các bị cáo Trần Nhật B, Nguyễn Vũ Anh K, Nguyễn Long V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án có 03 bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo B là người có nhân thân xấu, tham gia với vai trò chính, rủ rê các bị cáo khác phạm tội, còn các bị cáo K, V phạm tội với vai trò đồng phạm nên phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của từng bị cáo. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 quy định một số tình tiết có lợi cho người phạm tội. Do đó, HĐXX sẽ áp dụng xử phạt đối với các bị cáo.

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên phải xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên cũng xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo B khi phạm tội dưới 18 tuổi nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

Đối với anh Lê Trọng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển cho cơ quan Công an TP. Quy Nhơn xử lý hành chính.

Đối với Trần Quốc T, cơ quan điều tra xác định đăng kí thường trú tại 54/2 đường số 4, P. 16, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh nhưng qua xác minh, từ năm 2014 đến nay không còn cư trú tại địa chỉ trên, không rõ đi đâu, làm gì nên

cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Hiện cơ quan điều tra đang thu 1,846 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động NOKIA và sim điện thoại, một ống thủy tinh dùng để hút ma túy. Xét thấy, chất ma túy còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy (không có giá trị) nên tịch thu chất ma túy và sim điện thoại để tiêu hủy. Còn điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy hiện có giá trị kinh tế nên tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Nhựt B, Nguyễn Vũ Anh K, Nguyễn Long V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, 74 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Nhựt B 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Anh K 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Long V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một bì thư dán kín có đóng dấu tròn của “Phân viện khoa học hình sự TP. Đà Nẵng” bên trong bì thư đựng: 1,849gam hạt tinh thể có Methamphetamine còn lại sau giám định.

+ Một sim điện thoại số 0868729742.

+ Một ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động vỏ màu đen có ghi chữ NOKIA.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đình Hưng